

Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 13 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2021/TLVDS-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về tài sản và việc nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- Anh Nguyễn Mạnh H; Địa chỉ: Số nhà 81, tổ dân phố 05, phường N, thành phố Đ, tỉnh B;

- Chị Nguyễn Thị Thanh H; Địa chỉ: Số nhà 81, tổ dân phố 05, phường N, thành phố Đ, tỉnh B;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Vợ chồng anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thanh H thực sự tự nguyện ly hôn.

[2]. Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về tài sản, nợ; việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và việc chịu lệ phí giải quyết việc dân sự; Sự thỏa thuận bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (Ngày 05/01/2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thanh H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Nguyễn A - sinh ngày 26/5/2014 và cháu

Nguyễn H A - sinh ngày 03/3/2017, đến khi các cháu thành niên, hoặc khi có sự thay đổi khác. Không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1.3. Về tài sản và nợ: Không có;

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Mạnh H chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001753 ngày 07/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- VKSND TPĐBP;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- UBND P.N;
- TAND tỉnh B;
- Lưu: VP, HS việc dân sự;

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Thúy Thành**